

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM**

Số: 005-V01/TPP-BNI/2022

**I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm**

Tên tổ chức, cá nhân: CÔNG TY CỔ PHẦN TÂN PHÚ VIỆT NAM – CHI NHÁNH BẮC NINH

Địa chỉ: Cụm công nghiệp Xuân Lâm, xã Xuân Lâm, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam.

Điện thoại: 0222 3 791689

Fax : 0222 3 791600

E-mail: [info@tanphuvietnam.vn](mailto:info@tanphuvietnam.vn)

Mã số doanh nghiệp: 0303640880-002

Bản cam kết đảm bảo ATTP số: 004/2020/ATTP – CNCK; Ngày Cấp: 20/01/2020;

Nơi cấp: Ban Quản Lý An Toàn Thực Phẩm Tỉnh Bắc Ninh.

**II. Thông tin về sản phẩm**

1. Tên sản phẩm: **ĐĨA OVAL ARITA WHITE**

2. Thành phần: Sứ trắng men

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm: Sử dụng cho tới khi sản phẩm bị vỡ, biến dạng hoặc tùy vào nhu cầu sử dụng của khách hàng.

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì: Sản phẩm có các kích thước to nhỏ khác nhau, sản phẩm được đóng gói trong thùng carton.

Hoặc đóng gói theo quy cách yêu cầu của khách hàng.

5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm:

- Hoàn tất tại: Công Ty Cổ Phần Tân Phú Việt Nam – Chi nhánh Bắc Ninh

Địa chỉ: Cụm Công Nghiệp Xuân Lâm, Xã Xuân Lâm, Huyện Thuận Thành, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam

**III. Mẫu nhãn sản phẩm (đính kèm mẫu nhãn sản phẩm hoặc mẫu nhãn sản phẩm dự kiến)**

**IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm**

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

- QCVN 12-4:2015/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về vệ sinh an toàn đối với bao bì, dụng cụ làm bằng thủy tinh, gốm, sứ và tráng men tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm.

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

Bắc Ninh, ngày 25 tháng 07 năm 2022

**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN**

(Ký tên, đóng dấu)



**GIÁM ĐỐC**  
*Lương Xuân Cường*

## MẪU NHÃN DỰ KIẾN

**inochi**

Tên sản phẩm: **Đĩa oval Arita White**  
Mã sản phẩm: HIN.DOAW.0233ZZ1  
Đường kính: 233 mm  
Thông số kỹ thuật: Kích thước (D x R x C)  
tương ứng (233 x 170 x 21) mm  
Thành phần: Sứ trắng men  
Hướng dẫn sử dụng: Dùng để đựng thức ăn.  
Chọn chế độ nhẹ, nhiệt độ thấp khi dùng máy  
rửa bát và lò vi sóng với sản phẩm có hoa tiết.  
Hướng dẫn bảo quản: Nơi khô ráo, thoáng mát  
Thông tin cảnh báo: Dễ vỡ

Hoàn tất tại:  
**Công ty Cổ Phần Tân Phú Việt Nam -  
Chi nhánh Bắc Ninh**  
Địa chỉ: Cụm Công nghiệp Xuân Lâm,  
Xã Xuân Lâm, Huyện Thuận Thành,  
Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam  
Hotline: 1800 7009 (miễn phí)

Xuất xứ: Việt Nam  
LOT:



8 935275 222159

**inochi**

Tên sản phẩm: **Đĩa oval Arita White**  
Mã sản phẩm: HIN.DOAW.0313ZZ1  
Đường kính: 313 mm  
Thông số kỹ thuật: Kích thước (D x R x C)  
tương ứng (313 x 220 x 25) mm  
Thành phần: Sứ trắng men  
Hướng dẫn sử dụng: Dùng để đựng thức ăn.  
Chọn chế độ nhẹ, nhiệt độ thấp khi dùng máy  
rửa bát và lò vi sóng với sản phẩm có hoa tiết.  
Hướng dẫn bảo quản: Nơi khô ráo, thoáng mát  
Thông tin cảnh báo: Dễ vỡ

Hoàn tất tại:  
**Công ty Cổ Phần Tân Phú Việt Nam -  
Chi nhánh Bắc Ninh**  
Địa chỉ: Cụm Công nghiệp Xuân Lâm,  
Xã Xuân Lâm, Huyện Thuận Thành,  
Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam  
Hotline: 1800 7009 (miễn phí)

Xuất xứ: Việt Nam  
LOT:



8 935275 222166



KT3-02989AHD2

**PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM**  
**TEST REPORT**

08/07/2022  
Trang 01/03

1. Tên mẫu : **ĐĨA OVAL ARITA WHITE**
2. Mô tả mẫu : Mẫu thử nghiệm do khách hàng lấy mẫu, tên mẫu và thông tin về mẫu do khách hàng cung cấp.  
(xem hình trang 03/03)
3. Số lượng mẫu : 01
4. Ngày nhận mẫu : 04/07/2022
5. Thời gian thử nghiệm : 05/07/2022 – 08/07/2022
6. Nơi gửi mẫu : **CÔNG TY CỔ PHẦN TÂN PHÚ VIỆT NAM –  
CHI NHÁNH BẮC NINH**  
**Cụm Công nghiệp Xuân Lâm, Xã Xuân Lâm, Huyện Thuận Thành,  
Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam**
7. Kết quả thử nghiệm : Xem trang tiếp theo

**P. TRƯỞNG PTN HÀNG TIÊU DÙNG**



**Nguyễn Thị Thùy Nhi**

**TL. GIÁM ĐỐC  
TRƯỞNG PHÒNG THỬ NGHIỆM**



**Ngô Quốc Việt**

1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến và không phải là giấy chứng nhận sản phẩm.  
*Test results are valid for the namely submitted sample(s) only, and this is not a certificate of product.*
2. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu. / Name of sample(s) and customer are written as customer's request.
3. Độ không đảm bảo đo mở rộng được tính từ độ không đảm bảo đo chuẩn nhân với hệ số phủ  $k = 2$ , phân bố chuẩn tương ứng với 95 % độ tin cậy.  
*The reported expanded uncertainty of measurement is stated as the standard uncertainty of measurement multiplied by the coverage factor  $k = 2$ , at 95 % confidence level.*
4. Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.  
*This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written permission by Quatest 3.*
5. Mọi thắc mắc về kết quả khách hàng liên hệ theo địa chỉ [dh.cs@quatest3.com.vn](mailto:dh.cs@quatest3.com.vn) và [rq.tn@quatest3.com.vn](mailto:rq.tn@quatest3.com.vn) để biết thêm thông tin.  
*Please contact Quatest 3 at the email addresses [dh.cs@quatest3.com.vn](mailto:dh.cs@quatest3.com.vn) and [rq.tn@quatest3.com.vn](mailto:rq.tn@quatest3.com.vn) for further information about test report.*

KT3-02989AHD2

**PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM**  
**TEST REPORT**

08/07/2022

Trang 02/03



Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Phương pháp thử	Giới hạn phát hiện	Kết quả thử nghiệm	Mức yêu cầu (*)
7.1 Hàm lượng kim loại thôi nhiễm trong acetic acid 4 % (w/v) nhiệt độ phòng trong 24 giờ		ISO 6486-1 : 1999			
• Hàm lượng chì	mg/dm <sup>2</sup>		0,01	KPH	≤ 0,8
• Hàm lượng cadimi	mg/dm <sup>2</sup>		0,01	KPH	≤ 0,07

**Ghi chú**

(\*) Theo Yêu cầu kỹ thuật của QCVN 12-4: 2015/BYT  
 KPH: không phát hiện

**Diễn giải kết quả**

Phiếu kết quả thử nghiệm trên đây ghi nhận kết quả thử nghiệm theo quy định của QCVN 12-4: 2015/BYT. Mẫu có kết quả thử nghiệm ở tất cả các chỉ tiêu nêu tại mục 7 của PKQTN đều phù hợp với mức qui định của QCVN 12-4: 2015/BYT.

- Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến và không phải là giấy chứng nhận sản phẩm.  
*Test results are valid for the namely submitted sample(s) only, and this is not a certificate of product.*
- Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu. / Name of sample(s) and customer are written as customer's request.
- Độ không đảm bảo đo mở rộng được tính từ độ không đảm bảo đo chuẩn nhân với hệ số phủ k = 2, phân bố chuẩn tương ứng với 95 % độ tin cậy.  
*The reported expanded uncertainty of measurement is stated as the standard uncertainty of measurement multiplied by the coverage factor k = 2, at 95 % confidence level.*
- Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.  
*This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written permission by Quatest 3.*
- Mọi thắc mắc về kết quả khách hàng liên hệ theo địa chỉ [dh.cs@quatest3.com.vn](mailto:dh.cs@quatest3.com.vn) và [rq.tn@quatest3.com.vn](mailto:rq.tn@quatest3.com.vn) để biết thêm thông tin.  
*Please contact Quatest 3 at the email addresses [dh.cs@quatest3.com.vn](mailto:dh.cs@quatest3.com.vn) and [rq.tn@quatest3.com.vn](mailto:rq.tn@quatest3.com.vn) for further information about test report.*

KT3-02989AHD2

**PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM**  
**TEST REPORT**

08/07/2022  
Trang 03/03



QUATEST 3®

1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến và không phải là giấy chứng nhận sản phẩm.  
*Test results are valid for the namely submitted sample(s) only, and this is not a certificate of product.*
2. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu. / *Name of sample(s) and customer are written as customer's request.*
3. Độ không đảm bảo đo mở rộng được tính từ độ không đảm bảo đo chuẩn nhân với hệ số phủ  $k = 2$ , phân bố chuẩn tương ứng với 95 % độ tin cậy.  
*The reported expanded uncertainty of measurement is stated as the standard uncertainty of measurement multiplied by the coverage factor  $k = 2$ , at 95 % confidence level.*
4. Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.  
*This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written permission by Quatest 3.*
5. Mọi thắc mắc về kết quả khách hàng liên hệ theo địa chỉ [dh.cs@quatest3.com.vn](mailto:dh.cs@quatest3.com.vn) và [rq.tn@quatest3.com.vn](mailto:rq.tn@quatest3.com.vn) để biết thêm thông tin.  
*Please contact Quatest 3 at the email addresses [dh.cs@quatest3.com.vn](mailto:dh.cs@quatest3.com.vn) and [rq.tn@quatest3.com.vn](mailto:rq.tn@quatest3.com.vn) for further information about test report.*